

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VINAFREIGHT**
Số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. HCM ngày 21 tháng 04 năm 2022

NGHI QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vinafreight
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 số 01/2022/BB-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2022 của Công ty Cổ phần Vinafreight

QUYẾT NGHỊ

Điều 1:

Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát

Điều 2:

Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2021

Doanh thu: 4.904 tỉ đồng

Lợi nhuận trước thuế: 118,28 tỉ đồng

Điều 3:

Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 của Công ty và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và thù lao của HĐQT – BKS



STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	LNST TẠI 31/12/2021 chưa phân phối	Đồng	281,706,179,684	
1.1	LN chưa phân phối lũy kế đến năm 2020 chuyển sang	Đồng	204,395,839,838	
1.2	LN sau thuế năm 2021	Đồng	77,310,339,846	
2	Phân phối lợi nhuận năm 2021	Đồng	73,843,761,456	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	2,000,000,000	

2.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	4,505,236,456	
2.3	Chia cổ tức bằng tiền cho cổ đông (5%)	Đồng	12,565,125,000	
2.4	Chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 20% cho cổ đông tại thời điểm chi trả	Đồng	52,773,400,000	
2.5	Trích quỹ hoạt động HĐQT & BKS	Đồng	1,000,000,000	
2.6	Thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	Đồng	1,000,000,000	
3	Lợi nhuận để lại sau phân phối	Đồng	207,862,418,228	

Điều 4:

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn công ty cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2022

Điều 5:

Thông qua Báo cáo về tình hình sử dụng vốn thu được từ việc phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2021

Điều 6:

Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giao dịch với các bên liên quan với giá trị mỗi giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐ cổ đông.

Điều 7:

Thông qua việc miễn chào mua công khai giữa bên chuyển nhượng là ông Nguyễn Công Hiếu và bên nhận chuyển nhượng là Công ty CP Transimex, khi Công ty CP Transimex cùng với cá nhân tổ chức và người có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu vượt mức 55%, 65%, 75% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Điều 8:

Thông qua Tờ trình về giao dịch cổ phiếu của nhóm cổ đông Vinafreight để nâng tỷ lệ sở hữu tại Công ty CP Cảng Mípec trên 51% mà không phải thông qua chào mua công khai

Điều 9:

Thông qua Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để chi cổ tức 2021 cho cổ đông

Điều 10:

Thông qua Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu ESOP cho người lao động.



Điều 11

Bầu thành viên HĐQT & BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027. Các thành viên trúng cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027 gồm:

Danh sách trúng cử	Kết quả bầu cử	
	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
Hội đồng Quản trị		
1) Ông Nguyễn Quang Trung	39,729,013	180,38%
2) Bà Lê Hoàng Như Uyên	35,223,529	159,92%
3) Ông Nguyễn Bích Lâm	18,848,890	85,58%
4) Ông Lê Duy Hiệp	15,133,718	68,71%
5) Ông Lê Văn Hùng	15,109,505	68,60%
6) Ông Nguyễn Ngọc Nhiên	15,109,505	68,60%
7) Ông Tôn Thất Hưng	15,086,052	68,21%
Ban Kiểm soát		
1) Bà Phan Phương Tuyền	22,086,712	100,28%
2) Ông Võ Thành Đồng	22,029,186	100,02%
3) Ông Nguyễn Hải Nhật	22,017,290	99,70%

Điều 12:

Giao cho Hội đồng Quản trị tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết này

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS
- Ban điều hành
- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội
- TTLKCKVN
- Lưu VT, VP. HĐQT

**TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGUYỄN BÍCH LÂM



CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT

TÀI LIỆU THAM KHẢO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

Ngày: 21/04/2022

CHƯƠNG TRÌNH
PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

Thời gian: 14h00 ngày 21/04/2022

Địa điểm: Hội trường lầu 1, Block A tòa nhà Waseco
Số 10 Phổ Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. HCM

I. Nội dung báo cáo và thảo luận:		
1	Thông qua chương trình Đại hội và quy chế làm việc tại đại hội	Chủ tọa đoàn
2	Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022	Chủ tọa đoàn
3	Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022	Tổng Giám đốc
4	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021	Ban Kiểm soát
5	Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ tài chính 2021 của Công ty đã được kiểm toán	Ban Kiểm soát
6	Báo cáo về tình hình sử dụng vốn từ việc phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2021	Chủ tọa đoàn
7	Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022	Ban Kiểm soát
8	Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021	Chủ tọa đoàn
9	Tờ trình giữa giao dịch của Công ty với các bên có liên quan	Chủ tọa đoàn
10	Tờ trình về việc miễn chào mua công khai giữa bên chuyển là ông Nguyễn Công Hiếu và bên nhận chuyển nhượng là Công ty CP Transimex	Chủ tọa đoàn
11	Tờ trình cho phép nhóm cổ đông Vinafreight được mua hơn 51% cổ phiếu của Công ty CP Cảng Mipex mà không qua chào mua công khai	Chủ tọa đoàn
12	Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2021	Chủ tọa đoàn
13	Tờ trình về phương án phát hành ESOP cho người lao động	Chủ tọa đoàn
14	Thông qua Quy chế bầu cử HĐQT - BKS	Chủ tọa đoàn
15	Đại hội thảo luận, tiến hành biểu quyết và bầu cử	
II. Nghỉ giải lao – Kiểm phiếu		
III. Công bố kết quả biểu quyết và bầu cử HĐQT - BKS		Ban kiểm phiếu
IV. HĐQT & BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027 ra mắt Đại hội đồng cổ đông		
V. Bế mạc:		
1	Thông qua biên bản và nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2022	Chủ tọa đoàn
2	Tuyên bố bế mạc	Chủ tọa đoàn

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VINAFREIGHT**



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 03 năm 2022

DỰ THẢO

**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT NĂM 2022**

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 được QH thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Điều lệ Công ty cổ phần Vinafreight.*

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vinafreight năm 2022 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

MỤC TIÊU

- Đảm bảo việc tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của cổ đông.

THẺ LỆ LÀM VIỆC, BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

- Khi tiến hành đăng ký tham dự, Ban tổ chức sẽ cấp cho cổ đông hoặc các đại diện theo ủy quyền hợp lệ Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết. Trên mỗi Phiếu biểu quyết sẽ có đầy đủ các thông tin: Họ tên, mã số cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội cần biểu quyết thông qua. Trên mỗi Thẻ biểu quyết chỉ ghi các thông tin: họ tên, mã số cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tất cả các cổ đông hoặc đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội đồng thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo của Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn không bị ảnh hưởng.
- Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2022 do Chủ tịch HĐQT đồng thời là người đại diện theo pháp luật của công ty làm chủ tọa điều khiển cuộc họp. Các đại biểu và nhà đầu tư tham gia cuộc họp phải tuân theo sự điều khiển của chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ. Chủ tọa và thư ký đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông dự họp.
- Đối với các nội dung: Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu; Chương trình làm việc của đại hội; Quy chế tổ chức của đại hội; Biên bản Đại hội và một số nội dung thảo luận phát sinh ngay tại Đại hội cần thống nhất trước sẽ được biểu quyết thông qua Thẻ biểu quyết. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến
- Cổ đông biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ những nội dung đã được biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết) bằng cách đánh dấu chéo (X) hoặc dấu (✓) vào ô Đồng Ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Phiếu biểu quyết.
 - Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác...khi không được Chủ tọa yêu cầu; phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn. Phiếu biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với một nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.
 - Trong một Phiếu biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.
 - Trường hợp cổ đông biểu quyết nhầm hoặc Phiếu biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Phiếu biểu quyết mới và phải nộp lại Phiếu biểu quyết cũ.

- Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do khác không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại Phiếu biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về. Nếu cổ đông không gửi lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu xem như cổ đông đó không có ý kiến đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.
- Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử tại Đại hội kèm theo tài liệu.

THÔNG QUA QUYẾT ĐỊNH

- Quyết định của ĐHĐCĐ chỉ được thông qua tại cuộc họp sau khi số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
- Nội dung cuộc ĐHĐCĐ thường niên 2022 được thư ký đoàn ghi chép đầy đủ vào nội dung Biên bản cuộc họp. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2022 và thông qua trước khi bế mạc.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2021



THÁNG 04/2022



I. TÌNH HÌNH CHUNG

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty trong năm 2021 đã có nhiều cố gắng, chủ động giải quyết những công việc thuộc trách nhiệm của HĐQT theo quy định của Điều Lệ và theo pháp luật. HĐQT đã thường xuyên thực hiện việc kiểm tra, chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc, bộ máy giúp việc của Công ty trong các mặt hoạt động, đặc biệt trong lĩnh vực tài chính.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

(chi tiết vui lòng tham khảo Báo cáo tình hình quản trị Công ty đã công bố thông tin tại Website Công ty ngày 24/01/2022).

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức các phiên họp thường kỳ đảm bảo theo quy định của Điều lệ. Ngoài ra, khi cần thiết HĐQT còn tổ chức họp bất thường và thường xuyên trao đổi thông tin cho nhau để cùng bàn và quyết định những yêu cầu, nội dung quan trọng đối với hoạt động của Công ty. Tất cả các phiên họp HĐQT đều có Nghị quyết cho từng nội dung cụ thể.

2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 16 Nghị quyết/Quyết định liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, đầu tư, chi trả cổ tức bằng cổ phiếu. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty.

3. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Trên cơ sở nội dung Nghị quyết đã được thông qua tại Đại Hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2021, HĐQT họp thảo luận và đề ra biện pháp lãnh đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện. Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021, chỉ đạo công ty chủ động và kịp thời ứng phó với những biến động bất thường của tình hình kinh tế trong nước và thế giới, giảm thiểu những tác động tiêu cực đến hoạt động của Công ty, kịp thời điều chỉnh các phương hướng kinh doanh phù hợp nhằm thích ứng xu thế mới, đưa Công ty vượt qua những khó khăn thách thức, thể hiện qua các mặt cụ thể như sau:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 (làm tròn)

- Tổng doanh thu hợp nhất: **4.904.141.907.513** tỉ (198,38% so với thực hiện 2020)
- Lợi nhuận trước thuế: **118.277.245.559** tỉ đồng (377,86% so với thực hiện 2020)

4. Báo cáo chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty :

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 144.613.135 triệu đồng/năm.

- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 59.138.508 triệu đồng/năm (được miễn nhiệm từ 22/04/2021)
- 05 thành viên Hội đồng quản trị: 96.412.090 triệu đồng/năm/người.
- 02 thành viên Hội đồng Quản trị được bầu bổ sung từ 22/04/2021:
47.130.000 đồng/năm/người
- Trưởng Ban Kiểm soát: 96.412.090 triệu đồng/năm
- Các Thành viên Ban kiểm soát: 77.125.672 triệu đồng/năm/người.

Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2021: 887.193.437 triệu đồng

Thành viên HĐQT trong năm 2021 có sự thay đổi:.

+ Tại ĐHĐCĐ năm 2021 ngày 22/04/2021, ĐHĐCĐ đã miễn nhiệm ông Trương Minh Long và ông Bùi Tuấn Ngọc khỏi chức vụ thành viên HĐQT và Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2022 do ông Long qua đời vì bạo bệnh và ông Ngọc có đơn xin từ nhiệm.

+ Tại ĐHĐCĐ năm 2021 ngày 22/04/2021, ĐHĐCĐ đã bầu bổ sung ông Nguyễn Hồng Sơn và bà Lê Hoàng Như Uyên vào chức vụ thành viên HĐQT cho khoảng thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 – 2022.

+ Ngày 28/10/2021, ông Nguyễn Hồng Sơn có đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT kể từ ngày 01/11/2021.

5. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

Trên cơ sở dự báo tình hình kinh tế Thế giới và Việt Nam, căn cứ kế hoạch phát triển Công ty và định hướng kế hoạch SXKD trung hạn 2021-2025 của Công ty. Hội đồng quản trị đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng quản trị, điều hành gồm một số nội dung chính như sau :

5.1 Chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2022

Trong năm 2021, tuy dịch bệnh bùng phát nhưng do giá cước hàng không tăng cao và sản lượng của hãng hàng không Etihad Airways (do Vector làm GSA) lớn nên dẫn đến doanh thu và lợi nhuận của công ty tăng đột biến. Tuy nhiên trong năm 2022, hãng Etihad Airways không còn duy trì hợp đồng với Vector nữa.

Vì thế sau khi cân nhắc và tính toán, kế hoạch kinh doanh 2022 của Công ty được dự trù như sau:

+ Doanh thu: **1.850 tỷ đồng**.

+ Lợi nhuận hợp nhất trước thuế: **10 tỷ đồng**

(Do tình hình một số các công ty liên kết đang trong thời kỳ lỗ dự kiến theo kế hoạch trong năm 2022).

5.2 Tập trung chỉ đạo và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc

- Chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc thực hiện hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2022.
- Tiếp tục ổn định việc quản trị đối với các công ty con trong hệ thống công ty để đảm bảo sự thống nhất chung trong công tác quản trị Công ty;
- Tiếp tục duy trì các phiên họp thường kỳ, ít nhất mỗi quý một lần để bàn bạc, thảo luận chiến lược kinh doanh, kịp thời định hướng và điều chỉnh hoạt động của công ty để phù hợp với tình hình thị trường, thông qua các báo cáo, kế hoạch kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc;
- Giám sát chặt chẽ, chỉ đạo kịp thời và kiên quyết các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

6 Báo cáo về các giao dịch

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Transimex	Công ty mẹ	0301874259	172 (Lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	năm 2021	Nghị quyết HĐQT số 13-20/NQ-HĐQT ngày 23/10/2020	+ Chi phí xếp dỡ, bến bãi, sửa chữa container, phí dịch vụ, chi phí cước vận chuyển, giao nhận: 476.641.741 đồng	

				Chí Minh, Việt Nam			+ Doanh thu cước: 10.422.000 đồng	
2	Công ty Cổ phần Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam	Cổ đông lớn	0300648264	406 Nguyễn Tất Thành, quận 4, TP. HCM	năm 2021	Nghị quyết HĐQT số 13-20/NQ-HĐQT ngày 23/10/2020	+ Phí dịch vụ: 24.368.147 đồng	
3	Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Miền Trung (Vinatrans Đà Nẵng)	Công ty liên kết	0400426836	Số 184 Trần Phú, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, Đà Nẵng	năm 2021	Nghị quyết HĐQT số 13-20/NQ-HĐQT ngày 23/10/2020	+ Chi phí cước vận chuyển, dịch vụ: 276.369.445 đồng + Doanh thu phí chứng từ: 77.317.370 đồng + Mua cổ phiếu: 4.392.000.000 đồng	
4	Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Ngoại thương (VNT Logistics Jsc)	Công ty liên kết	0101352858	Số 2 Bích Câu, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	năm 2021	Nghị quyết HĐQT số 13-20/NQ-HĐQT ngày 23/10/2020	+ Chi phí cước vận chuyển, dịch vụ: 16.083.410.267 đồng + Doanh thu cước: 655.155.700 đồng + Mua trái phiếu chuyển đổi đợt 1: 14.870.700.000 đồng	

				Nam			đồng	
5	Công ty Cổ phần Cảng Mipec	Công ty liên kết	0201641148	Bán đảo năm 2021 Đình Vũ, thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam		Nghị quyết HĐQT số 13-20/NQ-HĐQT ngày 23/10/2020	Không phát sinh	
6	Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long	Công ty liên kết	0900989442	Tổ dân phố Bưởi, Phường Dị Sử, Thị xã Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	năm 2021	Nghị quyết HĐQT số 13-20/NQ-HĐQT ngày 23/10/2020	+ Chi phí lưu kho, phí dịch vụ: 1.695.050.669 đồng	
7	Công ty CP Logistics Vĩnh Lộc	Công ty liên kết	0316114557	Một phần Lô I.9, KCN Vĩnh	năm 2021	Nghị quyết HĐQT số 13-20/NQ-HĐQT ngày 23/10/2020	Không có phát sinh	

				Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, TP. HCM			
8	Công ty Cổ phần Vận tải Transimex	Công ty con của Công ty Cổ phần Transimex	0307821849	7/1 ấp Bình Thọ, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	năm 2021	Nghị quyết HĐQT số 13- 20/NQ-HĐQT ngày 23/10/2020	+ Chi phí cước vận chuyển, nâng hạ và chi phí khác: 3.042.474.864 đồng
9	Công ty TNHH MTV Transimex Hi Tech Park Logistics	Công ty con của Công ty Cổ phần Transimex	0312967522	Lô BT, Đường D2, Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, Phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9,	năm 2021	Nghị quyết HĐQT số 13- 20/NQ-HĐQT ngày 23/10/2020	+ Chi phí xếp dỡ, bến bãi, sửa chữa container, cước vận chuyển, giao nhận: 6.009.254.894 đồng

				Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam				
10	Công ty TNHH MTV Trung tâm Phân phối Transimex	Công ty con của Công ty Cổ phần Transimex	3702120783	Đường số 23, Khu công nghiệp Sóng Thần 2, Phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	năm 2021	Nghị quyết HĐQT số 13-20/NQ-HĐQT ngày 23/10/2020	+Chi phí lưu kho: 581.191.325 đồng	

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

a) Giao dịch giữa Công ty CP Vinafreight với Công ty CP In Vina (thành viên HĐQT Lê Duy Hiệp của Công ty CP Vinafreight đồng thời cũng đang là thành viên HĐQT của Công ty CP In Vina)

+ Nội dung giao dịch: Thu phí lưu kho

+ Tổng giá trị giao dịch: **1.053.000.000 đồng**

b) Giao dịch giữa Công ty CP Vinafreight với Công ty CP Vinalink Logistics (trưởng BKS Lê Văn Hùng của Công ty CP Vinafreight đồng thời cũng là thành viên HĐQT của Công ty CP Vinalink Logistics, thành viên BKS Phan Phương Tuyền của Công ty CP Vinafreight cũng là trưởng BKS của Công ty CP Vinalink Logistics):

+ Nội dung giao dịch: Chi phí cước và dịch vụ + Doanh thu cước và dịch vụ

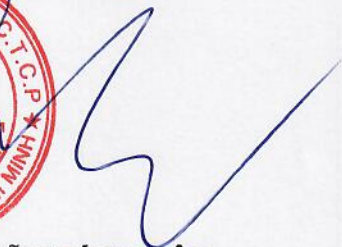
+ Tổng giá trị giao dịch: **313.840.248 đồng**

a) Chi phí cước và dịch vụ: 301.433.074 đồng

b) Doanh thu cước và dịch vụ: 12.407.174

Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động của Hội đồng quản trị về thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.

Kính trình Đại hội.

	TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CHỦ TỊCH   NGUYỄN BÍCH LÂN
--	---



CÔNG TY CỔ PHẦN VINA FREIGHT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
NĂM 2021

❖

THÁNG 04/2022



PHẦN I

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH:

1) Tình hình thị trường năm 2021

- Năm 2021 được xem là một năm của những khó khăn và thách thức lớn đối với kinh tế thế giới nói chung, trong đó có Việt Nam. Kinh tế thế giới suy thoái nghiêm trọng nhất trong lịch sử, tăng trưởng của các nền kinh tế lớn đều giảm sâu do ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19.
- Tại Việt Nam, đợt bùng phát thứ 4 của dịch Covid-19 kéo dài trong 4 tháng từ cuối tháng 5 đến đầu tháng 10 đã có những tác động tiêu cực đến nền kinh tế, làm đứt gãy chuỗi cung ứng logistics.
- Tuy nhiên, với những giải pháp quyết liệt và hiệu quả trong việc thực hiện mục tiêu kép “vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế – xã hội”, kinh tế Việt Nam vẫn đạt kết quả tích cực vào những tháng cuối năm và tiếp tục duy trì sự tăng trưởng

1) Những điểm chính trong hoạt động kinh doanh của Công ty

- Nhân sự tương đối ổn định trong năm dù dịch bệnh bùng phát.
- Các công ty con và phòng ban nghiệp vụ duy trì hoạt động ở mức tốt nhất có thể trong tình hình khó khăn chung, và đã tổ chức được nhiều chuyến vận chuyển hàng trang thiết bị y tế vào cao điểm mùa dịch.
- Phòng đại lý hãng tàu Pan Con vẫn duy trì hoạt động tốt và đạt hiệu quả cao..
- Chi nhánh phía Bắc vẫn cố gắng duy trì hoạt động trong tình hình khó khăn mới và đạt được những thành quả nhất định.
- Công ty Vietway đã có những bước cắt giảm chi phí và tinh giản nhân sự, duy trì pháp nhân chờ cơ hội phát triển.
- Công ty Vector có sự tăng trưởng mạnh trong hoạt động kinh doanh với mức doanh thu tăng cao.
- Tình hình đầu tư:
 - Hoạt động đầu tư vào Công ty CP Cảng Mipec vẫn được tiếp tục đẩy mạnh. Năm 2021 và dự kiến năm 2022 vẫn lỗ theo kế hoạch.
 - Do dịch bệnh Covid-19 bùng phát đợt 4 trong năm 2021 nên việc đầu tư vào CTCP dịch vụ Logistics Thăng Long và CTCP Logistics Vĩnh Lộc bị chậm lại ngoài dự kiến của kế hoạch.

2) Những biện pháp đã thực hiện

Để thực hiện kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ giao cho năm 2021, công ty đã có nhiều nỗ lực nhằm ổn định và phát triển kinh doanh:

- Tiếp tục duy trì ổn định các nhân sự chủ chốt để bảo đảm hoạt động kinh doanh của công ty. Năm 2021, tình hình nhân sự công ty ổn định, kể cả trong thời điểm phải áp dụng BCP.
- Tuy việc tham dự hội nghị thường niên của các hệ thống logistics toàn cầu mà công ty là hội viên năm nay tạm hoãn do dịch bệnh nhưng công ty vẫn giữ mối quan hệ tốt với các đại lý quốc tế để duy trì việc kinh doanh.
- Nỗ lực tập trung thế mạnh vào các hoạt động dịch vụ khai quan nội địa & các giá trị cộng thêm..
- Giữ vững mối quan hệ với các khách hàng dự án lớn để duy trì lợi nhuận.
- Tăng cường giám sát hoạt động và đẩy mạnh hiệu quả hoạt động của các công ty con trong điều kiện cạnh tranh mạnh và nhiều biến động trên thị trường.
- Giảm thiểu chi phí, tăng cường quản lý rủi ro.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

- Tổng doanh thu hợp nhất: **4.904.141.907.513** tỉ (198,26% so với thực hiện 2020)
- Lợi nhuận trước thuế: **118.277.245.559** tỉ đồng (377,86% so với thực hiện 2020)

CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC:

- Tiếp tục duy trì công hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại công ty Vinafreight.
- Trong hoạt động kinh doanh Công ty luôn giữ vững ý thức bảo vệ môi trường, nâng cao ý thức và trách nhiệm xã hội cho CB-NV, tham gia và đóng góp đầy đủ các hoạt động xã hội do địa phương và công đoàn khối doanh nghiệp Thương mại TW tại TP. HCM phát động.
- Sử dụng có trách nhiệm các nguồn tài nguyên điện và nước, giáo dục cho cán bộ nhân viên ý thức tiết kiệm các nguồn tài nguyên này.
- Công đoàn cơ sở Vinafreight đã tham gia cùng ban Giám Đốc thực hiện tốt các chế độ chính sách, phù hợp với kết quả kinh doanh của đơn vị, đảm bảo thu nhập ổn định.

III. NHỮNG DANH HIỆU ĐƯỢC CÔNG NHẬN NĂM 2021.

- Năm 2021, Công ty CP Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) đánh giá và xếp Công ty CP Vinafreight vào TOP 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam với thứ hạng 441/500.
- Lần thứ 9 liên tiếp kể từ năm 2013, Công ty CP Vinafreight được CP Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) vinh danh vào Top 500 DN tư nhân lớn nhất Việt Nam năm 2021 với thứ hạng 265/500, tăng vượt bậc so với thứ hạng 387 năm 2020.
- Và lần thứ hai liên tiếp, Công ty CP Vinafreight được vinh danh trong Top 10 Doanh nghiệp Uy tín ngành Logistics năm 2020

PHẦN II

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

1) Dự báo tình hình thị trường chung trong năm 2022

- Dịch bệnh Covid-19 vẫn tiếp diễn phức tạp khó lường.
- Kinh tế toàn cầu và trong nước vẫn tiềm ẩn những khó khăn thách thức
- Tầm hoạt động và ảnh hưởng ngày càng lớn của các doanh nghiệp logistics nước ngoài sẽ thu nhỏ lại thị phần của các doanh nghiệp trong nước.

Căn cứ vào tình hình trên, công ty đặt ra mục tiêu, đồng thời là những biện pháp thực hiện cho kế hoạch kinh doanh năm 2022:

- Tiếp tục ổn định các hoạt động dịch vụ.
- Chú trọng củng cố hoạt động logistics nội địa, phát triển dịch vụ lưu kho và phân phối hàng hóa cho khách hàng, hoàn thiện chuỗi cung ứng dịch vụ.
- Ổn định và khai thác có hiệu quả thế mạnh của các đối tác trong nhà.
- Giữ vững mối quan hệ tốt với các khách hàng đại lý lớn với nguồn hàng ổn định, thực hiện cân đối việc đổi lưu hàng hóa.
- Giảm thiểu mọi chi phí
- Có chính sách tín dụng hợp lý với các khách hàng lớn, khách hàng toàn cầu nhằm mục đích vừa giữ khách vừa bảo đảm thu đúng thu đủ.
- Giảm thiểu tình trạng nợ xấu khó đòi.
- Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của chi nhánh Hà Nội – Hải Phòng và đại lý Pan Con.
- Củng cố hoạt động kinh doanh GSA của công ty Vector trong điều kiện có nhiều biến động trên thị trường GSA, duy trì và tăng trưởng sản lượng, tiếp cận những hãng hàng không tốt để mở rộng khả năng làm GSA, giữ vững và phát triển quan hệ đại lý hàng hóa đối với các hãng hàng không.
- Tiếp tục duy trì cơ cấu công ty Vietway ở mức phù hợp, tích cực tìm kiếm các cơ hội kinh doanh mới.
- Hoạt động đầu tư: Tiếp tục đầu tư vào Công ty CP Cảng MIPEC tại Hải Phòng, Công ty CP Logistics Thăng Long và Công ty CP Logistics Vĩnh Lộc.

2) Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Trong năm 2021, tuy dịch bệnh bùng phát nhưng do giá cước hàng không tăng cao và sản lượng của hãng hàng không Etihad Airways (do Vector làm GSA) lớn nên dẫn đến doanh thu và lợi nhuận của công ty tăng đột biến. Tuy nhiên trong năm 2022, hãng Etihad Airways không còn duy trì hợp đồng với Vector nữa.

Vì thế sau khi cân nhắc và tính toán, BGD đề xuất kế hoạch kinh doanh 2022 như sau:

+ Doanh thu: **1.850 tỷ đồng.**

+ Lợi nhuận hợp nhất: **10 tỷ đồng**

(Do tình hình một số công ty liên kết đang trong thời kỳ lỗ dự kiến theo kế hoạch trong năm 2022)

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng

nhiệm vụ hoạt động năm 2022 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

TP. HCM, ngày 30 tháng 03 năm 2022

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN HUY DIỆU

C.P. * * *

CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
NĂM 2021



THÁNG 04/2022

Kính thưa : Quý vị cổ đông

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ Phần Vinafreight (Công ty).

Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty ngày ngày 21 tháng 4 năm 2022 với các nội dung sau:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), tham gia ý kiến với HĐQT và Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát HĐQT và Ban điều hành trong việc tuân thủ thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên, việc chấp hành các qui định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- Kiểm tra và giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh, công tác tài chính, kế toán và thẩm tra Báo cáo tài chính 2021.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

2. Giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

2.1 Thẩm tra báo cáo tài chính và công bố thông tin năm 2021

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, báo cáo phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.
- Công ty đã thực hiện công bố thông tin kịp thời và đầy đủ theo qui định của Công ty đại chúng.

2.2 Giám sát hoạt động của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành năm 2021

- HĐQT đã ban hành 16 Nghị quyết . Các nội dung của Nghị quyết HĐQT được thông qua tại phiên họp hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản đúng theo Qui định tại điều lệ Công ty và văn bản pháp luật .
- Trong năm 2021, HĐQT và Ban điều hành đã triển khai nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021 và các công tác khác theo đúng điều lệ Công ty và qui định của pháp luật. Với sự chỉ đạo của HĐQT, cùng với sự linh hoạt, tích cực trong công tác điều

hành hoạt động kinh doanh của Ban điều hành, Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ 2021 giao, cụ thể như sau :

ĐVT : tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Thực hiện/Kế hoạch
Doanh thu	2.300	4.904	213%
Lợi nhuận trước thuế	0,33	118,28	35.842%

- Kết quả kinh doanh năm 2021 của Công ty :
 - Doanh thu cung cấp dịch vụ thực hiện năm 2021 đạt 4.904 tỷ đồng, thực hiện đạt được 213% so với kế hoạch năm 2021 (Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021).
 - Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2021 đạt 118,28 tỷ đồng, thực hiện gấp 358 lần so với kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2021 (Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021).
- Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021.
- Theo sự uỷ quyền của ĐHĐCĐ năm 2021, HĐQT đã phê duyệt chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện công tác soát xét, kiểm toán BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2021 của Công ty.

2.3. Ý kiến cổ đông

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự Đại hội, Ban Kiểm soát chưa nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, Ban điều hành Công ty và Ban Kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.

- Năm 2021, Ban kiểm soát đã phối hợp cùng với HĐQT và Ban điều hành Công ty trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh tại Công ty và các Công ty thành viên theo đúng qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- HĐQT & Ban điều hành Công ty đã hỗ trợ Ban kiểm soát thực hiện đầy đủ công việc theo chức năng và nhiệm vụ của BKS; Cung cấp đầy đủ số liệu, tài liệu và thông tin liên quan

đến hoạt động kinh doanh của Công ty; Tạo điều kiện cho BKS tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT.

4. Nhận xét và kiến nghị

- Trong năm 2021, Ban điều hành đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 và các Nghị quyết HĐQT theo đúng Điều lệ Công ty và qui định của pháp luật.
- Ban điều hành phải không ngừng kiểm soát chi phí, nâng cao chất lượng dịch vụ; Thu hồi công nợ kịp thời, không để phát sinh thêm công nợ khó đòi; Tìm kiếm thêm khách hàng mới, mở rộng thị trường và dự án đầu tư mới để Công ty tiếp tục giữ vững sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận.

5. Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022

Thực hiện nhiệm vụ chức năng của Ban Kiểm Soát theo đúng quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty :

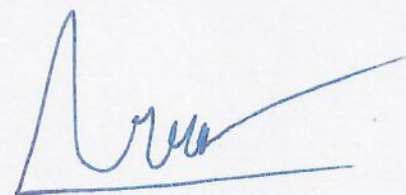
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành;
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các qui định của pháp luật trong công tác quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh Công ty của Hội đồng quản trị và Ban điều hành;
- Đề xuất với Đại hội đồng cổ đông và HĐQT lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện công tác soát xét và kiểm toán BCTC năm 2022 của Công ty.
- Thực hiện công tác thẩm tra các báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động kinh doanh của Công ty;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào.

TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

TRƯỞNG BAN



LÊ VĂN HÙNG

Số tham chiếu: 61712122/22695538-HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Vinafreight

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Vinafreight ("Công ty") và các công ty con (sau đây được gọi chung là "Nhóm Công ty"), được lập ngày 30 tháng 3 năm 2022 và được trình bày từ trang 5 đến trang 37, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

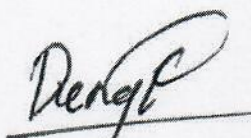
Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã được một doanh nghiệp kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về báo cáo tài chính hợp nhất đó vào ngày 25 tháng 3 năm 2021.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Hàng Nhặt Quang
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 1772-2018-004-1



Dương Thị Nữ
Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 3796-2021-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 30 tháng 3 năm 2022

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.057.398.315.002	607.770.324.897
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	281.595.551.117	196.785.865.268
111	1. Tiền		169.095.551.117	181.985.865.268
112	2. Các khoản tương đương tiền		112.500.000.000	14.800.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	5.1	27.852.000.000	22.189.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		27.852.000.000	22.189.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		743.364.474.886	384.659.052.234
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6	506.452.885.395	237.510.147.356
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		1.437.647.847	630.009.907
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	238.371.200.542	149.363.983.744
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6	(2.897.258.898)	(2.845.088.773)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		4.586.288.999	4.136.407.395
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		799.033.785	541.965.934
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	11	3.787.255.214	3.594.441.461
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		313.276.873.519	309.271.240.505
210	I. Phải thu dài hạn		5.681.018.980	5.649.018.980
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	5.681.018.980	5.649.018.980
220	II. Tài sản cố định		2.675.752.803	1.867.407.895
221	1. Tài sản cố định hữu hình	8	2.675.752.803	1.740.673.916
222	Nguyên giá		15.023.981.067	13.837.185.662
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(12.348.228.264)	(12.096.511.746)
227	2. Tài sản cố định vô hình	9	-	126.733.979
228	Nguyên giá		2.639.072.679	2.639.072.679
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(2.639.072.679)	(2.512.338.700)
250	III. Đầu tư tài chính dài hạn	5.2	304.413.885.683	300.651.819.309
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết		276.002.750.356	287.111.383.982
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		11.540.435.327	11.540.435.327
255	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		16.870.700.000	2.000.000.000
260	IV. Tài sản dài hạn khác		506.216.053	1.102.994.321
261	1. Chi phí trả trước dài hạn		506.216.053	1.102.994.321
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		1.370.675.188.521	917.041.565.402

BẢNG CÂN ĐOẠI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		764.751.245.057	561.861.353.499
310	I. Nợ ngắn hạn		758.551.290.883	556.041.923.249
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	10	298.841.717.497	256.220.401.530
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		1.504.124.411	1.419.211.229
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	11	14.871.409.438	9.139.106.491
314	4. Phải trả người lao động		11.105.232.439	20.634.131.375
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	12	5.731.423.574	3.406.487.683
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	13	175.091.540.529	126.372.652.147
320	7. Vay ngắn hạn	14	232.891.878.545	123.274.093.657
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	15	18.513.964.450	15.575.839.137
330	II. Nợ dài hạn		6.199.954.174	5.819.430.250
337	1. Phải trả dài hạn khác	13	6.199.954.174	5.819.430.250
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		605.923.943.464	355.180.211.903
410	I. Vốn chủ sở hữu		605.923.943.464	355.180.211.903
411	1. Vốn cổ phần	16	264.022.010.000	83.922.500.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		264.022.010.000	83.922.500.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần	16	30.048.650.000	30.199.350.000
415	3. Cổ phiếu quỹ	16	(155.000.000)	(155.000.000)
418	4. Quỹ đầu tư phát triển	16	11.925.977.872	10.925.977.872
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	16	281.706.179.684	223.053.814.624
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước		204.395.839.838	216.140.976.989
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		77.310.339.846	6.912.837.635
429	6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	17	18.376.125.908	7.233.569.407
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1.370.675.188.521	917.041.565.402

Nguyễn Trinh Phương Thảo
Người lập

Lê Thị Ngọc Anh
Kế toán trưởng

Nguyễn Huy Diệu
Tổng Giám đốc

Ngày 30 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu cung cấp dịch vụ	18.1	4.904.141.907.513	2.471.665.570.223
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	18.1	(8.264.166.808)	(2.913.814.154)
10	3. Doanh thu thuần từ cung cấp dịch vụ	18.1	4.895.877.740.705	2.468.751.756.069
11	4. Giá vốn dịch vụ cung cấp	19	(4.700.723.864.847)	(2.420.328.589.590)
20	5. Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ		195.153.875.858	48.423.166.479
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	18.2	38.231.886.345	23.863.873.601
22	7. Chi phí tài chính	21	(15.101.064.265)	(8.018.705.880)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(4.354.606.083)	(4.451.163.840)
24	8. Phần lỗ trong công ty liên kết		(24.524.668.840)	(16.315.333.406)
25	9. Chi phí bán hàng	20	(53.253.261.848)	(9.789.638.595)
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	20	(22.203.533.620)	(24.450.184.835)
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		118.303.233.630	13.713.177.364
31	12. Thu nhập khác		70.630.940	1.240.871.003
32	13. Chi phí khác		(96.619.011)	(66.121.496)
40	14. (Lỗ) lợi nhuận khác		(25.988.071)	1.174.749.507
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		118.277.245.559	14.887.926.871
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	23.1	(29.081.549.212)	(6.330.512.271)
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		89.195.696.347	8.557.414.600
61	18. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		77.310.339.846	6.912.837.635
62	19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		11.885.356.501	1.644.576.965
70	20. Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	16.5	3.598	348
71	21. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	16.5	3.598	348

Nguyễn Trịnh Phương Thảo
Người lập

Lê Thị Ngọc Anh
Kế toán trưởng

Nguyễn Huy Diệu
Tổng Giám đốc

Ngày 30 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		118.277.245.559	14.887.926.871
	<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
02	Khấu hao và hao mòn tài sản cố định	8, 9	601.353.274	772.861.818
03	Dự phòng		52.170.125	553.564.865
04	Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(3.993.959.890)	(157.212.281)
05	Lỗ từ hoạt động đầu tư		12.788.452.160	5.393.528.432
06	Chi phí lãi vay	21	4.354.606.083	4.451.163.840
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		132.079.867.311	25.901.833.545
09	Tăng các khoản phải thu		(356.492.353.251)	(138.669.668.121)
11	Tăng các khoản phải trả		87.548.027.740	163.538.276.159
12	Giảm chi phí trả trước		339.710.417	819.405.263
14	Tiền lãi vay đã trả		(4.354.606.083)	(4.451.163.840)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	11	(22.866.625.351)	(3.551.497.304)
17	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(2.037.874.687)	(1.684.255.000)
20	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động kinh doanh		(165.783.853.904)	41.902.930.702
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(1.409.698.182)	-
22	Tiền thu do thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		59.090.909	-
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(21.685.700.000)	(2.224.000.000)
24	Tiền thu hồi tiền gửi có kỳ hạn		1.152.000.000	1.654.000.000
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(13.854.500.000)	(26.000.000.000)
27	Tiền lãi và cổ tức nhận được		12.115.590.557	14.692.581.306
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(23.623.216.716)	(11.877.418.694)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

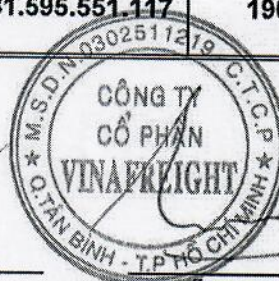
VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Nhận vốn góp của chủ sở hữu	16.1	167.384.300.000	-
33	Tiền thu từ đi vay	14	1.822.555.105.140	920.853.365.353
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	14	(1.712.937.320.252)	(887.392.379.470)
36	Cổ tức đã trả		(2.200.000.000)	(5.280.703.750)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		274.802.084.888	28.180.282.133
50	Lưu chuyển tiền và tương đương tiền thuần trong năm		85.395.014.268	58.205.794.141
60	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm		196.785.865.268	138.651.667.558
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(585.328.419)	(71.596.431)
70	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	4	281.595.551.117	196.785.865.268

Nguyễn Trịnh Phương Thảo
Người lập

Lê Thị Ngọc Anh
Kế toán trưởng

Nguyễn Huy Diệu
Tổng Giám đốc



Ngày 30 tháng 3 năm 2022

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VINAFREIGHT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP.HCM, ngày 30 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH

*(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán/phát hành số 356/UBCK-GCN do Chủ tịch Ủy
ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31/12/2020)*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 08/06/2020 đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và ủy quyền cho HĐQT sử dụng nguồn vốn thu được đó vào mục đích phát triển SXKD, cụ thể như sau:

1. Tên chứng khoán: **Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vinafreight**
2. Loại chứng khoán: **Cổ phiếu phổ thông**
3. Mệnh giá: **10.000 đồng/cổ phiếu**
4. Số lượng chứng khoán đã phát hành: **16.753.500 cổ phiếu**
5. Tổng vốn/số tiền đã huy động: **167.535.000.000 đồng**, trong đó phần vốn/số tiền huy động cho dự án là **102.600.000.000 đồng** và bổ sung vốn lưu động là **64.935.000.000 đồng**.
6. Ngày kết thúc đợt chào bán/phát hành: **24/03/2021**
7. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành cổ phiếu:

STT	Nội dung	Giá trị
1	Góp vốn tại Vinatrans Đà Nẵng đầu tư kho lạnh tại KCN Hòa Cầm	19.500.000.000 đồng
2	Góp vốn đầu tư Công ty CP Dịch Vụ Logistics Thăng	17.500.000.000 đồng

	Long (giai đoạn 2) - Tiền đất	
3	Góp vốn đầu tư Công ty CP Dịch Vụ Logistics Thăng Long (giai đoạn 2) - Xây dựng và thiết bị	32.500.000.000 đồng
4	Góp vốn đầu tư Công ty CP Logistics Vĩnh Lộc (giai đoạn 1)	52.600.000.000 đồng
5	Bổ sung vốn lưu động	64.935.000.000 đồng
	Tổng cộng	167.535.000.000 đồng

Theo thẩm quyền được ủy quyền của ĐHCĐ thường niên 2020 và căn cứ vào tình hình thực tế, ngày 17/12/2020 HĐQT đã họp và ra Nghị quyết số 14-2020/NQ-HĐQT điều chỉnh lại phương án sử dụng vốn cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Giá trị
1	Góp vốn đầu tư Công ty CP Dịch Vụ Logistics Thăng Long (giai đoạn 2)	50.000.000.000 đồng
2	Góp vốn đầu tư Công ty CP Logistics Vĩnh Lộc (giai đoạn 1)	52.600.000.000 đồng
4	Bổ sung vốn lưu động	64.935.000.000 đồng
	Tổng cộng	167.535.000.000 đồng

Tính đến ngày 30/03/2022, tình hình sử dụng vốn như sau:

STT	Nội dung đầu tư đã được thông qua	Giá trị đầu tư	Đã đầu tư	Còn lại chưa sử dụng
1	Góp vốn đầu tư Công ty CP Dịch Vụ Logistics	50.000.000.000 đồng	6.462.500.000	43.537.500.000



	Thăng Long (giai đoạn 2)		đồng	đồng
2	Góp vốn đầu tư Công ty CP Logistics Vĩnh Lộc (giai đoạn 1)	52.600.000.000 đồng	6.000.000.000 đồng	49.600.000.000 đồng
4	Bổ sung vốn lưu động	64.935.000.000 đồng	64.935.000.000 đồng	
	Tổng cộng	167.535.000.000 đồng	77.397.500.000 đồng	90.137.500.000 đồng

Báo cáo tiền độ này cũng đã được công bố thông tin tại cổng thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và trên trang Web của công ty

CÔNG TY CỔ PHẦN VINA FREIGHT



NGUYỄN BICH LÂN





CÔNG TY CỔ PHẦN VINA FREIGHT

Tel: (84- 28) 3844.6409

Fax: (84 – 28) 3848.8359

Email: mngt@vinafreight.com.vn

Website: vinafreight.com

Số: 23/2022-VNF

TỜ TRÌNH

V/v chọn công ty kiểm toán năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Quyết định số 76/2004/QĐ-BTC ngày 22/9/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế lựa chọn các doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;

- Căn cứ danh sách các công ty kiểm toán hiện nay được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần VINA FREIGHT;

Nhằm mục đích lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện việc kiểm toán kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2022, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội xem xét ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào năng lực, trình độ đội ngũ kiểm toán viên của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán các Công ty niêm yết trên sàn giao dịch do Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, để chọn 01 trong 04 Công ty kiểm toán được nêu dưới đây:

- Công ty TNHH PwC (Việt Nam) (PWC);
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY);
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte);
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

TP.HCM, ngày 30 tháng 03 năm 2022

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

LÊ VĂN HÙNG



CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT

Lầu 1, Block C, Tòa nhà Waseco, số 10 Phổ Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: (84- 08) 3844.6409

Fax: (84 – 08) 3848.8359

Email: mngt@vinafreight.com.vn

Website: vinafreight.com.vn

Số: 38/2022-VNF

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần VINAFREIGHT
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần VINAFREIGHT năm 2021 đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm 2021 như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	LNST TẠI 31/12/2021 chưa phân phối	Đồng	281,706,179,684	
1.1	LN chưa phân phối lũy kế đến năm 2020 chuyển sang	Đồng	204,395,839,838	
1.2	LN sau thuế năm 2021	Đồng	77,310,339,846	
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2021	Đồng	73,843,761,456	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	2,000,000,000	
2.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	4,505,236,456	
2.3	Chia cổ tức bằng tiền cho cổ đông (5%)	Đồng	12,565,125,000	
2.4	Chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 20% cho cổ đông tại thời điểm chi trả	Đồng	52,773,400,000	
2.5	Trích quỹ hoạt động HĐQT & BKS	Đồng	1,000,000,000	
2.6	Thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	Đồng	1,000,000,000	
3	Lợi nhuận để lại sau phân phối	Đồng	207,862,418,228	

Kính trình Đại hội đồng xem xét và biểu quyết thông qua.

TP.HCM, ngày 18 tháng 4 năm 2022

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN BÍCH LÂN



CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT

Tel: (84- 28) 3844.6409

Fax: (84 – 28) 3848.8359

Email: mnngt@vinafreight.com.vn

Website: vinafreight.com.vn

Số: 28/2022-VNF

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Về Giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vinafreight

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vinafreight,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung quy định về giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan như sau:

1. Phê duyệt việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các giao dịch nội bộ (sau đây gọi là **Các giao dịch liên quan**), bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch được liệt kê ở Điều 2 dưới đây giữa Công ty với các bên có liên quan của công ty (bao gồm công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết, cổ đông lớn, công ty con của công ty mẹ) với giá trị mỗi giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo luật định, với điều kiện các giao dịch đó được thực hiện trên cơ sở công bằng, và các điều khoản của giao dịch không bất lợi hơn các điều khoản tương tự do các đối tác độc lập khác đề xuất.

STT	Tên Công ty	Quan hệ
1	Công ty CP Transimex	Công ty mẹ
2	Công ty TNHH Dịch vụ Hàng không Véc Tơ Quốc tế (Vector Aviation)	Công ty con
3	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Thương mại Con Đường Việt (Vietway)	Công ty con
4	Công ty TNHH Hậu cần Toàn cầu SFS Việt Nam	Công ty con
5	Công ty Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam	Cổ đông lớn
6	Công ty CP Giao nhận Vận tải Miền Trung	Công ty liên kết
7	Công ty Giao nhận Kho vận Ngoại thương (VNT)	Công ty liên kết



	Logistics)	
8	Công ty CP cảng Mipec	Công ty liên kết
9	Công ty CP Dịch vụ Logistics Thăng Long	Công ty liên kết
10	Công ty CP Dịch vụ Logistics Vĩnh Lộc	Công ty liên kết
11	Công ty CP Vận tải Transimex	Công ty con của Công ty CP Transimex
12	Công ty TNHH MTV Transimex Hi-Tech Park Logistics	Công ty con của Công ty CP Transimex
13	Công ty TNHH MTV Trung tâm Phân phối Transimex	Công ty con của Công ty CP Transimex
14	Công ty TNHH MTV Bất động sản Transimex	Công ty con của Công ty CP Transimex

2. Nội dung các giao dịch:

1. Các giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ.
2. Các giao dịch vay, cho vay, bảo lãnh, cầm cố và thế chấp trên cơ sở tối ưu hóa dòng tiền và các hoạt động tài chính của các bên.

3. Các nội dung trọng yếu trong các giao dịch:

1. Hàng hóa giao dịch: Các dịch vụ cước vận chuyển quốc tế và nội địa, kho bãi... liên quan đến hoạt động logistics
2. Các giao dịch được thực hiện ngang bằng với giá thị trường
3. Thời hạn thanh toán: Tối đa 120 ngày.

4. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc:

1. Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Các Giao dịch liên quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao dịch liên quan.
2. Ký kết và thực hiện Các Giao dịch liên quan và các hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Các Giao dịch liên quan.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN BÍCH LÂN

Số: 39 /2022-VNF

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v Miễn chào mua công khai)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ tổ chức và hoạt động Điều lệ Công ty Cổ phần Vinafreight;

Hội đồng quản trị (“HDQT”) Công ty Cổ phần Vinafreight kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 (“ĐHĐCĐ”) thông qua việc miễn chào mua công khai, cụ thể như sau:

1. **Bên nhận chuyển nhượng:** Công ty Cổ phần Transimex
2. **Bên chuyển nhượng:** Ông Nguyễn Công Hiếu
3. **Phương thức chuyển nhượng:** Giao dịch khớp lệnh và/hoặc thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật.
4. **Thời gian thực hiện:** Sau khi ĐHĐCĐ thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Vinafreight thông qua.
5. Trường hợp Bên nhận chuyển nhượng mua số lượng cổ phiếu VNF từ bên chuyển nhượng cùng với cá nhân tổ chức và người có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu đạt hoặc vượt mức 55%, 65%, 75% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Vinafreight tại thời điểm hoàn tất giao dịch thì bên nhận chuyển nhượng không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định.
6. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty toàn quyết định các vấn đề liên quan đến việc nhận chuyển nhượng nêu trên để đảm bảo thực hiện các nội dung trong Tờ trình này được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.

Nơi gửi:

- Các cổ đông;
- HDQT;
- Lưu VP HDQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN BÍCH LÂN



CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT

Tel: (84- 08) 3844.6409

Fax: (84 – 08) 3848.8359

Email: mngt@vinafreight.com.vn

Website: vinafreight.com

Số: 22 /2022-VNF

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua giao dịch mua cổ phiếu của Công ty CP cảng Mipec để nâng tỷ lệ sở hữu trên 51% mà không phải chào mua công khai.

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn ban hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (“Luật Chứng khoán 2019”) được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn ban hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Vinafreight.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần Vinafreight xem xét nội dung sau:

Hiện nay Công ty Cổ phần Vinafreight đang đầu tư vào Công ty Cổ phần Cảng Mipec với tỷ lệ sở hữu là 20%. Nay, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc cho phép nhóm cổ đông bao gồm Công ty Cổ phần Vinafreight và Người có liên quan của Công ty Cổ phần Vinafreight theo quy định tại Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán nhận chuyển nhượng cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cảng Mipec dẫn đến trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu trên 51% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần cảng Mipec mà không phải chào mua công khai. Phương thức thực hiện giao dịch thực hiện phù hợp theo quy định pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

TP.HCM, ngày 28 tháng 3 năm 2022

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN BÍCH LÂN

Số: 24 /2022-VNF

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ tổ chức và hoạt động Điều lệ Công ty Cổ phần Vinafreight;

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Vinafreight kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 với nội dung cụ thể như sau:

1. **Tên cổ phiếu :** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vinafreight
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
3. **Mã chứng khoán:** VNF
4. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
5. **Vốn điều lệ hiện nay:** 264.022.010.000 đồng
6. **Số lượng cổ phiếu đã phát hành:** 26.402.201 cổ phiếu

Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 26.386.701 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 15.500 cổ phiếu
7. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 5.277.340 cổ phiếu
 8. **Giá trị phát hành tính theo mệnh giá:** 52.773.400.000 đồng
 9. **Mục đích phát hành:** Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021.
 10. **Đối tượng phát hành** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông. Thời điểm chốt danh sách được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.
 11. **Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành** (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 20%



12. **Tỷ lệ thực hiện quyền:** 05:01. Cứ một cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền nhận thêm cổ phiếu. Cứ 05 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu mới.
13. **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
- Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 369 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 05:01, cổ đông A được nhận $(369/05 \times 01 = 73,8)$ 73 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 73 cổ phiếu mới. Số phần thập phân là 0,8 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*
14. **Nguồn vốn phát hành:** Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Giá trị lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được xác định theo báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2021 của Công ty Cổ phần Vinafreight.
15. **Phương thức phát hành:** Cổ tức bằng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
16. **Thời gian thực hiện:** Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận, dự kiến trong năm 2022.
17. **Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung:** Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
18. **Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ:** Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ (mục Vốn Điều lệ) tại Điều lệ công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành.

I. ỦY QUYỀN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Quyết định thứ tự thực hiện các phương án phát hành hoặc kết hợp đồng thời thực hiện các phương án phát hành đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2022 theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Điều chỉnh tỷ lệ phát hành cho phù hợp để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (Tỷ lệ phát hành phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai Phương án phát hành cổ phiếu và số lượng cổ phiếu phát hành thực tế).
- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác;
- Chủ động xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật;

- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức như trên;
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi có Văn bản của UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành;
- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi Vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;
- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ được thành công;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc vụ thể nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.

Nơi gửi :

- Các cổ đông;
- HĐQT;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN BÍCH LÂN



Số: 40/2022-VNF

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ tổ chức và hoạt động Điều lệ Công ty Cổ phần Vinafreight;

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Vinafreight kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động với nội dung cụ thể như sau:

1. **Tên cổ phiếu :** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vinafreight
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
3. **Mã chứng khoán:** VNF
4. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
5. **Vốn điều lệ hiện nay:** 264.022.010.000 đồng
6. **Số lượng cổ phiếu đã phát hành:** 26.402.201 cổ phiếu

Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 26.386.701 cổ phiếu
7. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 791.601 cổ phiếu
 8. **Giá trị phát hành tính theo mệnh giá:** 7.916.010.000 đồng
 9. **Mục đích phát hành:** Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
 10. **Đối tượng phát hành:** Thành viên HĐQT và Người lao động theo danh sách được HĐQT phê duyệt.
 11. **Mục đích phát hành:** Thu hút, giữ chân Người lao động có chuyên môn và tăng sự gắn kết lợi ích của người lao động, thành viên HĐQT với Công ty.
 12. **Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành):** 3%
 13. **Giá phát hành:** 16.000 đồng/cổ phiếu.
 14. **Thời gian thực hiện:** Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận, dự kiến trong năm 2022.



15. Hạn chế chuyển nhượng: Tổng số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn người lao động bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

16. Xử lý trong trường hợp người lao động nghỉ việc trong thời gian cam kết hạn chế chuyển nhượng:

Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày người làm việc nộp Đơn xin nghỉ việc, người lao động phải thanh toán phần chênh lệch giữa giá thị trường và giá phát hành. Phần chênh lệch được tính như sau:

Phần chênh lệch giữa giá thị trường và giá phát hành = Giá thị trường – 16.000 (đồng)

Giá thị trường được tính bằng giá đóng cửa trung bình 05 (năm) phiên giao dịch liên tục trước ngày hoàn tất nghỉ việc. Trong trường hợp giá thị trường nhỏ hơn giá phát hành, người lao động nghỉ việc không phải thanh toán phần khoản bồi thường nào.

Trong trường hợp không thanh toán đúng hạn, số cổ phiếu người lao động đã nhận sẽ không được gỡ hạn chế chuyển nhượng cho đến khi thanh toán đủ số tiền nêu trên.

17. Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung: Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

18. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ: Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ (mục Vốn Điều lệ) tại Điều lệ công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành.

19. Ủy quyền hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Quyết định thứ tự thực hiện các phương án phát hành hoặc kết hợp đồng thời thực hiện các phương án phát hành đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2022 theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Điều chỉnh tỷ lệ phát hành cho phù hợp để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu chào bán không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (Tỷ lệ chào bán phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai Phương án chào bán cổ phiếu và số lượng cổ phiếu phát hành thực tế).
- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác;
- Chủ động xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật;
- Quyết định thời gian phát hành sau khi nhận được Công văn nhận đầy đủ tài liệu Báo cáo phát hành của Công ty.
- Quyết định tiêu chí, danh sách người lao động, thành viên HĐQT đủ điều kiện tham gia chương trình và số lượng cổ phiếu phát hành cho từng người lao động.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi có Văn bản của UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành;

- Thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi Vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;
- Thực hiện các thủ tục, công việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi có công văn của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;
- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ được thành công;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc vụ thể nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.

Nơi gửi :

- Các cổ đông;
- HĐQT;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



NGUYỄN BÁCH LÂN



QUY CHẾ
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM
SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN VINA FREIGHT
(NHIỆM KỲ 2022 - 2027)

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Vinafreight tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Việc bầu thành viên Hội Đồng Quản Trị (HDQT) và Ban Kiểm Soát (BKS) nhiệm kỳ 2022 - 2027 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được tiến hành theo những quy định sau đây:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Điều 2. Chủ tọa tại Đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

1. Giới thiệu danh sách đề cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.
2. Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

Điều 3. Ban kiểm phiếu Đại hội

1. Ban kiểm phiếu do chủ tọa đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

2. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- a) Giới thiệu và phát phiếu bầu;
- b) Tiến hành kiểm phiếu;
- c) Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

Điều 4. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HDQT, BKS

1. Số lượng thành viên HDQT, BKS:

- a) Số lượng thành viên HDQT: 07 người
- b) Số lượng thành viên BKS: 03 người

Số lượng thành viên HĐQT và BKS sẽ được ĐHĐCĐ thông qua trước khi bầu cử.

2. Nhiệm kỳ: 2022 - 2027

3. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên Hội đồng quản trị:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 17 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết là cổ đông của công ty;
- c) Thành viên HĐQT chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT tại tối đa 05 công ty khác;
- d) Thành viên HĐQT không được là người có quan hệ gia đình với Tổng Giám đốc và người quản lý khác của công ty;
- e) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty

4. Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 17 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị KD hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động KD của doanh nghiệp
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc hoặc người quản lý khác.
- d) Không phải là
- e) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty

Điều 5. Quy định về hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS

1. Thành phần hồ sơ:

- a) Giấy đề nghị đề cử/ứng cử tham gia HĐQT, BKS (theo mẫu);
- b) Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);
- c) Bản chứng thực các giấy tờ trong thời hạn 06 tháng các giấy tờ sau: CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước/Hộ khẩu thường trú;
- d) Bản chứng thực các giấy tờ các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);
- e) Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này quy định (theo mẫu)

2. Người đề cử vào HĐQT, Ban Kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Đề tạo điều kiện cho công tác tổ chức và công bố thông tin theo quy định của pháp luật, vui lòng gửi hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS về địa chỉ sau trước **17 giờ ngày 10/04/2022**

CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFREIGHT

Địa chỉ: Lầu 1, Block C, tòa nhà văn phòng Waseco, phường 2, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 38446409 - Fax: (84-28) 38488359

Liên hệ: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

Nếu trong trường hợp các ứng cử viên được các nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

Điều 6. Danh sách ứng cử viên

1. Dựa vào Hồ sơ đề cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT, BKS.
2. Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

Điều 7. Nguyên tắc, phương thức bầu cử

1. Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật.
2. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
3. Mỗi đại biểu có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
4. Đại biểu có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.
5. Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp lại phiếu cũ.

Điều 8. Quy định đề cử, ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

1. Quy định chung:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

2. Số lượng ứng cử:

a) Số lượng ứng viên Hội đồng quản trị mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

b) Số lượng ứng viên Ban Kiểm soát mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

3. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị:

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

b) Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát:

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

b) Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên

hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Quy định về Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử:

a) Phiếu bầu cử (phiếu bầu) được in thống nhất, phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.

b) Mỗi đại biểu sẽ được phát một (01) phiếu bầu Hội đồng quản trị, một (01) phiếu bầu Ban Kiểm soát. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử:

a) Việc bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu:

b) Mỗi cổ đông có tổng số phiếu được quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền hợp lệ nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát.

c) Cổ đông có quyền phân bổ tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên hoặc Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên. Với điều kiện số phiếu bầu không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

a) Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

b) Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

c) Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;

d) Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;

e) Gạch tên các ứng cử viên;

f) Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;

g) Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên trúng cử;

h) Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;

i) Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;

j) Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

Điều 10. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
2. Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.
3. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
4. Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông.
5. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
6. Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

Điều 11. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên

1. Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên.
2. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau đó.

Điều 12. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm:
Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT;
2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

1. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông
2. Quy chế này gồm có 13 điều và có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM HĐQT CTCP VINAFREIGHT
CHỦ TỊCH**

Ảnh hộ chiếu
(4x6)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên: Lê Duy Hiệp

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 05/12/1963

4/ Nơi sinh: Tây Ninh

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 072063002244

Ngày cấp: 21/06/2019

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: 40/6 Huỳnh Đình Hai, P.14, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM

9/ Số điện thoại: 090 390 3799

10/ Địa chỉ email: hiepld@transimexsaigon.com

11/ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

12/ Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
07/2016 đến nay	Công ty CP Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn	TV HĐQT
2013 đến nay	CTCP Vận tải và xếp dỡ Hải An	Thành viên HĐQT
05/2012 đến nay	Công ty CP Vinafreight	TV HĐQT
09/2011 đến nay	Công ty CP Transimex	Phó chủ tịch HĐQT
05/2009 đến nay	Công ty CP Hàng hải MACS	Chủ tịch HĐQT
2009 đến nay	Công ty CP Transimex	TGĐ
2004 đến nay	Công ty Liên doanh Vận tải Công nghệ Cao (Transvina)	TV HĐQT
03/2009 - 08/2011	Công ty CP Transimex	TV HĐQT
2004 - 04/2009	Công ty CP Hàng hải MACS	GĐ Điều hành - Chủ tịch HĐQT
1981 - 1985	Trường Hậu Cần QK7 & Trung đoàn Gia Định	Bộ đội
1986 - 1990	Đại Học Kinh Tế Tp.HCM.	Học tập

1990 - 1998	Công Ty Cung Ứng Tàu Biển Tp.HCM (Saigon Shipchanco)	Phó Phòng Cung Ứng Tàu Biển, Trưởng Phòng KD- XNK, Trưởng Phòng Đại Lý Tàu Biển.
1998 - 2004	Công ty CP Hàng hải MACS	Phó Giám đốc

13/ Chức vụ hiện nay tại Công ty:

14/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

15/ Số CP nắm giữ tại Công ty: chiếm% vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện sở hữu:

+ Cá nhân sở hữu:

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có): Không

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có): Không

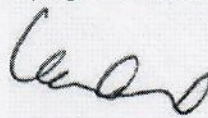
18/ Các thông tin khác (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2022

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



LÊ DUY HIỆP



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 28 tháng 3 năm 2022

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG
(Dùng cho các ứng viên tham gia HĐQT)

- 1/ Họ và tên: LÊ HOÀNG NHƯ UYÊN
 - 2/ Giới tính: Nữ
 - 3/ Ngày tháng năm sinh: 08/03/1973
 - 4/ Nơi sinh: Sài Gòn
 - 5/ Số CMND: 023121868 Ngày cấp: 01/03/2008 Nơi cấp : Công An Tp.HCM
 - 6/ Quốc tịch: Việt Nam
 - 7/ Dân tộc: Kinh
 - 8/ Địa chỉ thường trú: 95/6/12 Lương Định Của, phường An Khánh, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM, Việt Nam
 - 9/ Số điện thoại: 0903911390
 - 10/ Địa chỉ email: uyen-lhn@vinatrans.com.vn; uyennhu05@yahoo.com
 - 11/ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh Tế chuyên ngành Kinh Tế Đối Ngoại, Cử nhân Khoa Học chuyên ngành ngôn ngữ Anh Văn
 - 12/ Quá trình công tác: Từ 1996 đến nay : công tác tại Vinatrans
 - 13/ Chức vụ hiện nay tại Công ty cổ phần giao nhận vận tải ngoại thương:
 - 14/ Tên các công ty hiện đang nắm giữ các chức vụ TV HĐQT và các chức danh quản lý khác:
 - Thành viên HĐQT Công ty Vinatrans
 - Tổng Giám đốc Công ty Vinatrans
 - Thành viên HĐQT Công ty Vinatrans Đà Nẵng
 - Thành viên HĐQT Công ty VNT Logistics
 - Thành viên HĐQT Công ty Vinafreight
 - 15/ Số CP nắm giữ tại Công ty Vinafreight
 - Trong đó:
 - + Đại diện sở hữu: 2.752.000 CP
 - + Cá nhân sở hữu: Không CP
 - 16/ Các Lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có):
 - 17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có):
 - 18/ Các thông tin khác (nếu có):
- Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

NGƯỜI KHAI

Lê Hoàng Như Uyên

Ảnh hộ chiếu
(4x6)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên: Lê Văn Hùng

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 02/06/1975

4/ Nơi sinh: Quảng Nam

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 049075000423

Ngày cấp: 05/06/2019

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: 292/33/33 Bình Lợi, Phường 13, quận Bình Thạnh, TP HCM

9/ Số điện thoại:

10/ Địa chỉ email: hung.lv@transimex.com.vn

11/ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán

12/ Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
07/2016 đến nay	Công ty CP Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn	Thành viên BKS
2010 đến nay	Công ty CP Transimex	Giám đốc Tài chính
2010 đến 11/2018	Công ty Cổ phần Transimex	Kế toán trưởng
2009 - 2010	Transimex Công ty CP Transimex	Phụ trách kế toán
2000 - 2009	Công ty TNHH Thái Hưng Thịnh	Kế toán trưởng

13/ Chức vụ hiện nay tại Công ty: Không

14/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

15/ Số CP nắm giữ tại Công ty: chiếm% vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện sở hữu: .

+ Cá nhân sở hữu:

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có): Không

17/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty (nếu có): Không

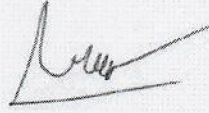
18/ Các thông tin khác (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng 04 năm 2022

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Lê Văn Hùng', written over a light gray grid background.

LÊ VĂN HÙNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. HCM, ngày 07 tháng 04 năm 2022

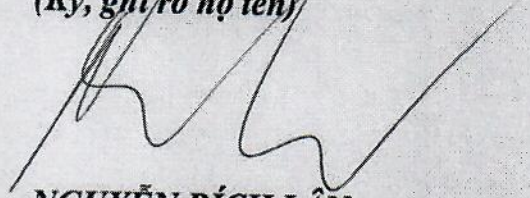
LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

(Dùng cho các ứng viên tham gia HĐQT)

- 1/ Họ và tên: NGUYỄN BÍCH LÂN
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 10/04/1960
- 4/ Nơi sinh:
- 5/ Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu): 139060000346
Ngày cấp 27/11/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về TTXH
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: 392/20/32 Cao Thắng, P. 12, Q. 10, TP. HCM
- 9/ Số điện thoại: 0908032455
- 10/ Địa chỉ email: lan-nb@vinafreight.com.vn
- 11/ Trình độ chuyên môn: Đại học ngoại ngữ
- 12/ Quá trình công tác: (từ năm 18 tuổi đến nay):
+ 1988 – 2001: Công tác tại Công ty CP Giao nhận Kho vận Ngoại thương Việt Nam (Vinatrans)
+ 2001 – nay: Công tác tại Công ty Cổ phần Vinafreight
- 13/ Chức vụ hiện nay tại Vinafreight: *Chủ tịch Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2017 - 2022*
- 14/ Tên các công ty hiện đang nắm giữ các chức vụ TV HĐQT và các chức danh quản lý khác:
+ Thành viên HĐQT Công ty CP Transimex
+ Thành viên HĐQT Công ty CP Cảng Mipex
+ Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải Ngoại thương
+ Chủ tịch HĐQT Công ty CP Giao nhận vận tải Miền Trung
- 15/ Số CP nắm giữ tại Vinafreight: 244.108 CP
Trong đó:
+ Đại diện sở hữu: CP
+ Cá nhân sở hữu: 244.108 CP
- 16/ Các Lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có):
- 17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có):
- 18/ Các thông tin khác (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT/BKS một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT/BKS.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



NGUYỄN BÍCH LÂN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Tp.HCM, ngày 08 tháng 04 năm 2022

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

(Dùng cho các ứng viên tham gia HĐQT/BKS)

- 1/ Họ và tên: NGUYỄN NGỌC NHIÊN
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 10/10/1971
- 4/ Nơi sinh: Thái Bình
- 5/ Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu): 034071010466
Ngày cấp: 15/04/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- 6/ Quốc tịch: Vietnam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: 392/8/104 Cao Thắng, F12, quận 10, TP.HCM
- 9/ Số điện thoại: 0903624929
- 10/ Địa chỉ email: nhienvector@yahoo.com
- 11/ Trình độ chuyên môn: Ths QTKD
- 12/ Quá trình công tác: (từ năm 18 tuổi đến nay):
- 1989 – 03/1993: sinh viên trường ĐHTH Hà nội
 - 05/1993 – 08/2004: Công tác tại công ty Vinatrans HoChiMinh
 - 09/2004 – 04/2005: Công tác tại Công ty TUV Rheinland Vietnam
 - 05/2005 – 04/2022: Công tác tại công ty Vector Aviation
 - 08/2020 – 04/2022: Phó TGĐ Công ty Vinafreight
- 13/ Chức vụ hiện nay tại Vinafreight: Phó Tổng Giám Đốc
- 14/ Tên các công ty hiện đang nắm giữ các chức vụ TV HĐQT và các chức danh quản lý khác: Giám Đốc công ty TNHH DVHK Vector Aviation
- 15/ Số CP nắm giữ tại Vinafreight: 472 cổ phần

Trong đó:

+ Đại diện sở hữu:CP

+ Cá nhân sở hữu: 472 CP

16/ Các Lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có):

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có):.....

18/ Các thông tin khác (nếu có).....

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT/BKS một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT/BKS.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Ngọc Nhiên



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 2022

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

(Dùng cho các ứng viên tham gia HĐQT/BKS)

1/ Họ và tên: Nguyễn Quang Trung

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 14/09/1972

4/ Nơi sinh: Thừa Thiên Huế

5/ Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu): 022965731

Ngày cấp 13/2/2014 Nơi cấp CA. TPHCM

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: 4A 116 Ấp 4, Phạm Văn Hai, Huyện Bình Chánh, Tp Hồ Chí Minh

9/ Số điện thoại: 0918033845

10/ Địa chỉ email: trungnql49@gmail.com

11/ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài Chính

12/ Quá trình công tác: (từ năm 18 tuổi đến nay):.....

Từ 1995 đến 1996	Kế toán trưởng, DSL Co.,Ltd
Từ 1996 đến 2000	Phó phòng Tài chính Kế toán, SGE-Jardine Schindler Ltd
Từ 2000 đến 2004	Giám đốc Tài chính, Olam Vietnam Ltd
Từ 2005 đến 2006	Tổng Giám đốc, Công ty Xuất nhập khẩu Tân Định
Từ 2006 đến 2007	Phó Tổng Giám đốc, Ngân hàng TPCP Sài Gòn Thương tín
Từ 2007 đến 2008	Phó Tổng Giám đốc, Công ty LD QLQĐT Chứng khoán VN-VietFund Managerment
Từ 2009 đến 2010	Tổng Giám đốc , Vietnam Alliance Capital
Từ 2010 – 2016	Tổng Giám đốc, Công ty CP Chứng Khoán Phú Gia
Từ 2016 – đến nay	Tổng Giám Đốc- Công ty CP Quản Lý & Phát Triển Bất Động Sản Conasi

13/ Chức vụ hiện nay tại Vinafreight: Không

14/ Tên các công ty hiện đang nắm giữ các chức vụ TV HĐQT và các chức danh quản lý khác:.....

- Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Thương Mại Thủy Dương Đức Bình (nay là Công ty CP Đầu Tư Thương mại Cộng Hòa)
- Chủ Tịch- Công Ty CP Du Lịch Sinh Thái Thanh Vân
- Tổng Giám Đốc- Công ty Liên Doanh TNHH Phát Triển Đô Thị Mới An Khánh
- Tổng Giám Đốc- Công Ty TNHH Dịch Vụ Khách Sạn Thủy Dương Việt Nam
- Phó Tổng Giám đốc- Công Ty CP Địa Ốc Phú Long

15/ Số CP nắm giữ tại Vinafreight: 3.465.787 cổ phần

Trong đó:

+ Đại diện sở hữu: 3.465.787 CP

+ Cá nhân sở hữu: 0 CP

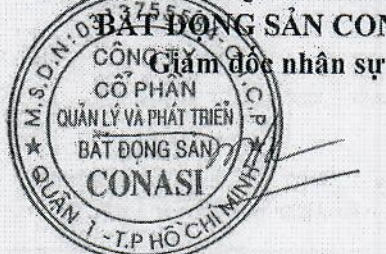
16/ Các Lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có):

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có):

18/ Các thông tin khác (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT/BKS một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT/BKS.

Xác nhận của tổ chức
CÔNG TY CP QUẢN LÝ & PHÁT TRIỂN



Nguyễn Thị Minh Hà

NGƯỜI KHAI

(Signature)
Nguyễn Quang Trung



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên: Tôn Thất Hưng

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 11/12/1965

4/ Nơi sinh: Thừa Thiên Huế

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 046065000121

Ngày cấp: 24/03/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: 42/42/27/11 Bùi Đình Túy, Phường 24, Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

9/ Số điện thoại: 0902639397

10/ Địa chỉ email: hung.ton@nipponexpress.com

11/ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh

12/ Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/04/2022 đến nay	Công ty CP Transimex	Công tác
12/2018 đến 05/04/2022	Công ty Liên Doanh Nippon Express Việt Nam	Phó TGD
02/2017 đến 12/2018	Công ty CP Transimex	Phó TGD
10/2011 đến 02/2017	Công ty CP Transimex	Phó TGD
05/2011 đến 09/2011	CTCP Tranximex - Sài Gòn	Trưởng phòng Logistics
2007 đến 2011	CTCP Giao nhận toàn cầu DHL Việt Nam	Trưởng phòng Logistics
2003 đến 2007	Văn phòng Đại diện DHL Global Forwarding	Asia Trade Lane Manager
2002 đến 2003	VP Đại diện DHL Danzas Air & Ocean	Key account manager
1995 đến 2002	VPDD Danzas	Nhân viên

1993 đến 1995	Công ty TNHH Lâm Sơn	Họa viên kiến trúc
1986 đến 1993	Công ty sửa chữa Tàu biển và Giàn khoan	Công nhân kỹ thuật

13/ Chức vụ hiện nay tại Công ty: Không

14/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

15/ Số CP nắm giữ tại Công ty: chiếm% vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện sở hữu: .

+ Cá nhân sở hữu:

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có): Không

17/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty (nếu có): Không

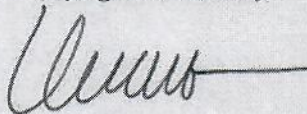
18/ Các thông tin khác (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 04 năm 2022

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



TÔN THẤT HƯNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM., ngày 01 tháng 04 năm 2022

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

(Dùng cho các ứng viên tham gia HĐQT/BKS)

- 1/ Họ và tên: NGUYỄN HẢI NHẬT
 - 2/ Giới tính: Nam
 - 3/ Ngày tháng năm sinh: 28-08-1983
 - 4/ Nơi sinh: Quảng Trị
 - 5/ Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu): 045083000504
Ngày cấp: 25/04/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh Sát
 - 6/ Quốc tịch: VIỆT NAM
 - 7/ Dân tộc: KINH
 - 8/ Địa chỉ thường trú: 254/5/77 Lê Văn Thọ, Phường 11, Quận Gò Vấp, TP. HCM
 - 9/ Số điện thoại: 0902868069
 - 10/ Địa chỉ email: nhat.hn@transimex.com.vn
 - 11/ Trình độ chuyên môn: CỬ NHÂN KINH TẾ
 - 12/ Quá trình công tác: (từ năm 18 tuổi đến nay):
 - Từ năm 2011 : Kế toán trưởng Công ty CP Vận tải Transimex
 - Từ năm 2009 đến năm 2011: Kế toán TH, KT trưởng CTCP SX Kinh doanh Nhà Hải An
 - Từ năm 2007 đến năm 2009: Công ty TNHH TM-SX Tiến Lộc - Kế toán giá thành
 - Từ năm 2006 đến năm 2007: Công ty TNHH Bình Thủy Trị An - Thủ kho
 - 13/ Chức vụ hiện nay tại Vinafreight:
 - 14/ Tên các công ty hiện đang nắm giữ các chức vụ TV HĐQT và các chức danh quản lý khác: - Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Vận tải Transimex
 - 15/ Số CP nắm giữ tại Vinafreight : Không có
- Trong đó:*
- + Đại diện sở hữu: ... CP
 - + Cá nhân sở hữu: 0 CP
- 16/ Các Lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có):
 - 17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có):
 - 18/ Các thông tin khác (nếu có):
- Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT/BKS một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT/BKS.

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Hải Nhật



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp HCM, ngày .07 tháng 04 năm 2022

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

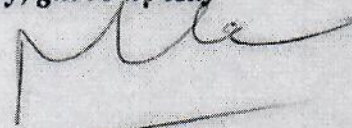
(Dùng cho các ứng viên tham gia HĐQT/BKS)

- 1/ Họ và tên: PHAN PHƯƠNG TUYỀN
 - 2/ Giới tính: Nữ
 - 3/ Ngày tháng năm sinh: 14/04/1968
 - 4/ Nơi sinh: Sài gòn
 - 5/ Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu): 0 7 9 1 6 8 0 0 7 4 6 6
Ngày cấp 27/12/2021 Nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
 - 6/ Quốc tịch: Việt nam
 - 7/ Dân tộc: Kinh
 - 8/ Địa chỉ thường trú: 220/88A Hoàng Hoa Thám, phường 5, Bình Thạnh, tp Hồ Chí Minh
 - 9/ Số điện thoại: 0903669755
 - 10/ Địa chỉ email: tuyen.pp@konoikevina.com
 - 11/ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Đại học Kinh tế tp HCM
- Giám đốc Tài chính, American Academy of Financial Management
 - 12/ Quá trình công tác: (từ năm 18 tuổi đến nay):
 - 1988 -1992 : sinh viên trường Đại học Kinh tế TP HCM, chuyên ngành Kế toán tổng hợp.
 - 1992 -1996 : phó phòng Kế toán Công ty điện tử tin học SEATIC
 - 1996-1997 : kế toán Công ty VINATRANS
 - 1997-2015 : Kế toán trưởng Công ty KONOIKE VINA
 - 2016 – nay : Giám đốc Tài chính Công ty KONOIKE VINA
 - 13/ Chức vụ hiện nay tại Vinafreight: Thành viên Ban Kiểm soát
 - 14/ Tên các công ty hiện đang nắm giữ các chức vụ TV HĐQT và các chức danh quản lý khác:
 - Vinalink : Trưởng ban Kiểm soát
 - Transimex : Thành viên Ban Kiểm soát
 - 15/ Số CP nắm giữ tại Vinafreight: 16.474 CP
- Trong đó:*
- + Đại diện sở hữu: 0CP
 - + Cá nhân sở hữu: 16.474 CP
- 16/ Các Lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có):

18/ Các thông tin khác (nếu có).....

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT/BKS một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT/BKS.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



PHAN PHƯƠNG TUYÊN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 09 tháng 03 năm 2022

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG

(Dùng cho các ứng viên tham gia HĐQT/BKS)

- 1/ Họ và tên: Võ Thành Đồng
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 25/01/1986
- 4/ Nơi sinh: Hưng Dũng, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An
- 5/ Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu): 013489548
Ngày cấp: 26/12/2011 Nơi cấp: Công An Hà Nội
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: Chung cư Hoàng Anh Gold House, tổ 2, ấp 3, xã Phước Kiển, Huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh
- 9/ Số điện thoại: 0989792999
- 10/ Địa chỉ email: dong.vt@transimex.com.vn
- 11/ Trình độ chuyên môn: Quản lý Nguồn nhân lực
- 12/ Quá trình công tác: (từ năm 18 tuổi đến nay):
 - + Từ tháng 9/2009 đến tháng 4/2010: Chuyên viên Tuyển dụng - Công ty cổ phần Công nghệ Tinh Vân.
 - + Từ tháng 5/2010 đến 11/2011: Chuyên viên Tuyển dụng và Đào tạo – Công ty Tài chính Cổ phần Handico (Hafic).
 - + Từ tháng 12/2011 đến tháng 9/2015: Phó phòng Tổ chức – Công ty Cổ phần Tập đoàn MV
 - + Từ tháng 5/2018 đến nay: Phó phòng HCNS – Công ty Cổ phần Transimex.
- 13/ Chức vụ hiện nay tại Vinafreight: *Không có*
- 14/ Tên các công ty hiện đang nắm giữ các chức vụ TV HĐQT và các chức danh quản lý khác: *Không có*
- 15/ Số CP nắm giữ tại Vinafreight: 9680 cổ phần
Trong đó:
 - + Đại diện sở hữu: CP
 - + Cá nhân sở hữu: 9680 CP
- 16/ Các Lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có): *không*
- 17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có): *không*
- 18/ Các thông tin khác (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT/BKS một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT/BKS.

Xác nhận của địa phương

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



Võ Thành Đồng